| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH BẢO**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày 01-11-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Đức Vịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Đoàn Quốc Việt

Bà Phạm Thị Khanh

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Toà án.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Tô Văn C, sinh năm 1987 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn BH, xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Tô Văn M và con bà Nguyễn Thị B; có vợ là Đinh Thị H (tức Hu) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị Tạm giữ kể từ ngày 26/4/2018 đến ngày 25/5/2018 chuyển Tạm giam đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị Đinh Thị H (tức Hu), sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn BH, xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Trần Thị D, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Bùi Văn H, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/4/2018, Tô Văn C nhận được điện thoại của một người phụ nữ tên Thu (hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ). Thu bảo Cảnh có mua ma túy thì đến nhà nghỉ Đồng Quê ở xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (do chị Trần Thị Doan, sinh năm 1985 ở thôn Từ Lâm, xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng quản lý). Đến khoảng 21 giờ 25 phút cùng ngày, Cảnh đến nhà nghỉ Đồng Quê tìm Thu với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại phòng 301 của Nhà nghỉ Đồng Quê, Thu đã bán cho Cảnh 01 túi nilon nhỏ bên trong có ma túy đá (theo lời khai của Cảnh). Cảnh cầm số ma túy này để lên đầu rồi đội mũ phớt màu trắng lên rồi đi xuống tầng 1 của nhà nghỉ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Vĩnh Bảo đến nhà nghỉ Đồng Quê kiểm tra, lập biên bản bắt quả tang, thu giữ bên trong chiếc mũ phớt mà Cảnh đang đội 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 diện thoại di động nhãn hiêu Iphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; số tiền 3.200.000 đồng và 01 chiếc mũ phớt màu trắng của Cảnh đồng thời dẫn giải Cảnh về trụ sở Công an huyện Vĩnh Bảo để điều tra làm rõ.

Ngau sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tô Văn C ở Thôn BH, xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 208/KLGĐ (Đ6) ngày 29/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,8485 gam, là loại Methamphetamine.

Với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, ngày 05/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Tô Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Tô Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Tô Văn C đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố bị cáo Tô Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mũ phớt màu trắng và toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen (bên trong có 01 sim mobifone và 01 thẻ nhớ 4Gb).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã suy nghĩ và thấy rằng hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận với hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về là người lương thiện và trở thành người có ích cho xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng hình sự:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung vụ án:

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tô Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/4/2018, tại nhà nghỉ Đồng Quê ở xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng Tô Văn C bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Bảo bắt quả tang khi đang cất giấu trong người 4,8485 gam Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 của Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ. Do đó, hành vi của Tô Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

*"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

*c) Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, có bố đẻ là người có công với nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly có thời hạn đối với bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, trong mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo làm nghề lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 diện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung và số tiền 3.200.000 đồng, quá trình điều tra xác định các tài sản này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Đinh Thị H (là vợ của Cảnh) không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Huê quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen (bên trong có 01 sim mobifone và 01 thẻ nhớ 4Gb) là phương tiện công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nhước. Đối với 01 chiếc mũ phớt màu trắng đến nay không còn giá trị sử dụng và lượng ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người tên Thu đã bán ma túy cho Cảnh ở nhà nghỉ Đồng Quê, do thời hạn điều tra đã hết nhưng vẫn chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh, khi co đủ cơ sở sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn C 42 ( bốn hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2018.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen (bên trong có 01 sim mobifone và 01 thẻ nhớ 4Gb); tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ phớt màu trắng và lượng ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản thu giữ đã được bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

**3.** Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tô Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV27, PC81);
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Đức Vịnh**